

Số: /TTr-SKHĐT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang,

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;
Thực hiện Chương trình công tác tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh,
Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025, như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Điều a, Khoản 2, Điều 75, Luật Du lịch quy định Ủy ban nhân dân các cấp có nhiệm vụ “Ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng”.

- Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020, trong đó đặt ra nhiệm vụ về xây dựng, hình thành các khu du lịch trọng điểm của tỉnh.

- Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh điều chỉnh Quy hoạch phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Sự cần thiết

Thực hiện Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020, trong thời gian qua đã có một số nhà đầu tư lớn có năng lực, kinh nghiệm tham gia khảo sát, lập dự án đầu tư phát triển các khu du lịch phức hợp trên địa bàn tỉnh như: Công ty cổ phần Tập đoàn FLC khảo sát, lập Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng, đô thị sinh thái thể thao và vui chơi giải trí Khuôn Thân (huyện Lục Ngạn), Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng, đô thị sinh thái thể thao và vui chơi giải trí hồ Hồ Cao (Huyện Lạng Giang); Công ty cổ phần đầu tư thương mại Tuần Quỳnh được chấp thuận dự án Khu sinh thái Khe Hang Dầu, xã Nham Sơn, huyện Yên Dũng với diện tích 36,6ha, tổng vốn đầu tư 497,7 tỷ đồng... Việc triển khai các dự án đầu tư, ngoài việc phụ thuộc vào

năng lực, kinh nghiệm và kế hoạch của nhà đầu tư thì điều cốt yếu dẫn đến chậm tiến độ dự án vẫn là việc tiếp cận mặt bằng do khâu giải phóng mặt bằng gặp rất nhiều khó khăn do việc hỗ trợ của chính quyền hạn chế, doanh nghiệp rất khó thỏa thuận được về giá bồi thường với người dân, doanh nghiệp chưa được hỗ trợ kinh phí bồi thường..., do đó có nguy cơ không triển khai được dự án hoặc thời gian kéo dài nên ảnh hưởng lớn đến cơ hội đầu tư, phát sinh chi phí đầu tư (lãi vay ngân hàng, chi phí cơ hội khác), rủi ro đầu tư cao...

Do vậy chủ trương đề xuất xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, trong đó có cơ chế hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận mặt bằng là hết sức cần thiết nhằm có chính sách hỗ trợ thiết thực cho nhà đầu tư triển khai dự án được thuận lợi.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ nhằm thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh; góp phần đẩy mạnh việc phát triển các hoạt động du lịch, làm cho du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo công ăn việc làm cho người dân, đóng góp tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Cụ thể hóa một số nội dung theo quy định tại Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017 đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương.

2. Quan điểm

Việc xây dựng nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật; phù hợp với nguồn lực, điều kiện thực tế tại địa phương. Nghiên cứu, xây dựng các chính sách cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong việc giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định điều kiện và cơ chế, chính sách hỗ trợ giải phóng mặt bằng của Nhà nước đối với các dự án đầu tư khu dịch vụ du lịch phức hợp (khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới kết hợp nghỉ dưỡng, văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí) được chấp thuận đầu tư trên địa bàn tỉnh đến hết 31/12/2025, có quy mô vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng trở lên, diện tích sử dụng đất (không tính diện tích thuê dịch vụ môi trường rừng) từ 20ha trở lên.

2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có dự án đầu tư tại tỉnh (sau đây gọi tắt là nhà đầu tư) và các cơ quan nhà nước liên quan của tỉnh.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Mục tiêu

Xây dựng cơ chế hỗ trợ nhằm thu hút các nhà đầu tư phát triển du lịch, khu đô thị, khu dân cư mới trên địa bàn tỉnh. Từ đó đẩy nhanh tốc độ phát triển du lịch, hạ tầng kinh tế - xã hội làm cho du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo công ăn việc làm cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Nội dung của chính sách

Đối với các dự án đầu tư hình thành khu dịch vụ du lịch phức hợp có bao gồm khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới, khu dịch vụ nghỉ dưỡng, văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí thì được Nhà nước tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án đầu tư.

Điều kiện hỗ trợ phải là các dự án được chấp thuận đầu tư trên địa bàn tỉnh đến hết 31/12/2025, có quy mô vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng trở lên, diện tích sử dụng đất (không tính diện tích thuê dịch vụ môi trường rừng) từ 20ha trở lên.

3. Giải pháp thực hiện

Sau khi chính sách được HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh sẽ xây dựng và ban hành quy định chi tiết để triển khai thực hiện nghị quyết trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, yêu cầu các cơ quan, đơn vị tuyên truyền chính sách đến các đối tượng và các tổ chức, cá nhân biết triển khai thực hiện.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Việc triển khai thực hiện chính sách không sử dụng trực tiếp nguồn vốn từ ngân sách. Để thực hiện chính sách UBND tỉnh sẽ thành lập ban chỉ đạo cấp tỉnh (làm việc theo chế độ kiêm nhiệm) hỗ trợ pháp lý, giải phóng mặt bằng và các vấn đề có liên quan đến triển khai dự án đầu tư.

VI. CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO, THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH XEM XÉT THÔNG QUA

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Kế hoạch và Đầu tư

2. Thời gian:

Thời gian dự kiến trình UBND tỉnh thông qua đề nghị xây dựng nghị quyết tại phiên họp Tháng 4/2019.

Thời gian dự kiến trình UBND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Tháng 5/2019.

Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo nghị quyết tại Kỳ họp tháng 7/2019.

Trên đây là nội dung đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT, KGVX.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: THQH, KTĐN

GIÁM ĐỐC

Trịnh Hữu Thắng

Số: /BC-SKHĐT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

DƯ THẢO

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
Hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025**

I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Trong bối cảnh ngành du lịch nước ta đang có nhiều cơ hội, điều kiện thuận lợi để phát triển, ngày 19/6/2017, kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Du lịch số 09/2017/QH14. Luật Du lịch tạo khung pháp lý quản lý chung tất cả các hoạt động liên quan đến du lịch, tạo động lực và môi trường thuận lợi thúc đẩy du lịch phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn, có sự phát triển mạnh mẽ về quy mô cũng như chất lượng theo định hướng mà Bộ Chính trị đã đề ra.

Một nội dung quan trọng quy định trong Luật Du lịch là giao Ủy ban nhân dân các cấp có nhiệm vụ “Ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng”.

Là tỉnh miền núi, Bắc Giang có nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp với hệ động, thực vật phong phú đa dạng. Dân cư các dân tộc ít người như Tày, Nùng, Cao Lan, Sán Chí... còn gìn giữ được nhiều phong tục, tập quán truyền thống, là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch. Trong những năm qua, bằng nhiều nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh, cơ cấu nền kinh tế đang chuyển dịch theo hướng tích cực. Trong ngành dịch vụ, các hoạt động liên quan đến du lịch có những bước chuyển biến tích cực, đa dạng, lượng khách du lịch đến tỉnh tăng. Trên địa bàn tỉnh đã bước đầu hình thành một số khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú tiêu chuẩn.

Xác định phát triển du lịch là hướng đi quan trọng, bền vững, lâu dài góp phần chuyển đổi cơ cấu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới, Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 44-NQ/TU ban hành chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 44-NQ/TU về phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 20/01/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Đề án Phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2020; Quyết định số 939/QĐ-UBND, ngày 27/12/2017 điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030...

Tuy nhiên, so với một số tỉnh trong khu vực, thời gian qua du lịch Bắc Giang hiện vẫn chậm phát triển, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch chưa tương xứng với tiềm năng; các sản phẩm, dịch vụ du lịch còn nghèo nàn; chưa xây dựng, hình thành được các sản phẩm du lịch đặc trưng; chưa hình thành được các

khu du lịch nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí, cơ sở lưu trú quy mô lớn, hiện đại. Các khu, điểm du lịch đang hoạt động quy mô còn nhỏ bé, trình độ quản lý yếu, chưa phát huy hết tiềm năng.

Về cơ chế chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển, trong hệ thống văn bản của trung ương cũng như của tỉnh hiện nay chưa có văn bản quy định riêng, cụ thể việc ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào các khu du lịch nghỉ dưỡng, cơ sở lưu trú quy mô lớn.

Để cụ thể hóa quy định của Luật Du lịch, tạo động lực mạnh mẽ nhằm thu hút các nhà đầu tư vào các khu du lịch quy mô lớn, tỉnh cần xây dựng, ban hành một số chính sách cụ thể, thiết thực để thu hút, hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đặc biệt là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, nhằm tạo bước đột phá, sức hấp dẫn trong công tác thu hút đầu tư phát triển du lịch của tỉnh, giúp khai thác tốt nhất các tiềm năng, thế mạnh về du lịch; xây dựng ngành du lịch phát triển mạnh, bền vững, tương xứng với tiềm năng và thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Xây dựng cơ chế hỗ trợ nhà đầu tư có thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, tạo sức hấp dẫn trong thu hút các nhà đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Từ đó đẩy nhanh tốc độ phát triển du lịch, làm cho du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo công ăn việc làm cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

II. Đánh giá tác động của chính sách

1. Xác định vấn đề bất cập

Thực hiện Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020, trong thời gian qua đã có một số nhà đầu tư lớn có năng lực, kinh nghiệm tham gia khảo sát, lập dự án đầu tư phát triển các khu du lịch phức hợp trên địa bàn tỉnh như: Công ty cổ phần Tập đoàn FLC khảo sát, lập Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng, đô thị sinh thái thể thao và vui chơi giải trí Khuôn Thần (huyện Lục Ngạn), Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng, đô thị sinh thái thể thao và vui chơi giải trí hồ Hố Cao (huyện Lạng Giang); Công ty cổ phần đầu tư thương mại Tuấn Quỳnh được chấp thuận dự án Khu sinh thái Khe Hang Dầu, xã Nham Sơn, huyện Yên Dũng với diện tích 36,6ha, tổng vốn đầu tư 497,7 tỷ đồng... Việc triển khai các dự án đầu tư, ngoài việc phụ thuộc vào năng lực, kinh nghiệm và kế hoạch của nhà đầu tư thì điều cốt yếu dẫn đến chậm tiến độ dự án vẫn là việc tiếp cận mặt bằng do khâu giải phóng mặt bằng gặp rất nhiều khó khăn.

Theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai số 45/2013/QH13, các dự án khu, điểm du lịch, khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ mục đích kinh doanh không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất. Tuy nhiên, các dự án khu du lịch phức hợp (bao gồm cả nghỉ dưỡng, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí...) thường có quy mô diện tích lớn, nếu để nhà đầu tư tự thỏa thuận với người dân để

giải phóng mặt bằng sẽ mất nhiều thời gian và không khả thi, dẫn đến tình trạng “xôi đỗ” nhà đầu tư không triển khai được dự án làm lãng phí quỹ đất.

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Trong đó yêu cầu: Trước mắt, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các chính sách trực tiếp liên quan đến phát triển du lịch (ban hành các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào du lịch, nhất là các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa có tiềm năng du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù; có chính sách phù hợp về thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với các dự án du lịch có hệ số sử dụng đất cho xây dựng thấp và hạn chế về chiều cao. Khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm...).

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt nam trong thời kỳ mới. Trong đó giao: “Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bảo đảm môi trường thuận lợi, chủ động bố trí ngân sách, quỹ đất và triển khai các giải pháp phát triển du lịch; đề xuất áp dụng các cơ chế đặc thù về đất đai, nguồn vốn đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược để phát triển du lịch phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương”.

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”. Trong đó có giải pháp tiếp tục đẩy mạnh các dòng sản phẩm du lịch chủ đạo như du lịch sinh thái, tập trung phát triển du lịch nghỉ dưỡng gắn với cảnh quan núi, hồ...

Căn cứ khoản 2, điểm g khoản 4 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 75 Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 quy định: Tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch được hưởng mức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cao nhất khi Nhà nước ban hành, áp dụng các chính sách về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư. Nhà nước có chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư hình thành khu dịch vụ du lịch phức hợp, có quy mô lớn; hệ thống cửa hàng miễn thuế, trung tâm mua sắm phục vụ khách du lịch. UBND các cấp có nhiệm vụ, quyền hạn ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương.

Để triển khai các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, thu hút các nhà đầu tư dự án du lịch, hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án được nhanh, thuận lợi, tỉnh cần ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư, nhất là hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xây dựng chính sách hỗ trợ cho các nhà đầu tư nhằm kích thích, tạo động lực, sức hấp dẫn đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Chính sách ban hành tập trung hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ

thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để từ đó có thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư.

3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

Trên cơ sở nghiên cứu điều kiện thực tế, cần đề xuất được các giải pháp tạo thuận lợi, hỗ trợ cho nhà đầu tư, tạo tính cạnh tranh trong thu hút đầu tư so với các địa phương lân cận, tạo được sức hấp dẫn trong thu hút đầu tư các khu, điểm du lịch nghỉ dưỡng trên địa bàn tỉnh. Các giải pháp, các cơ chế, chính sách ban hành cần tập trung hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thỏa thuận, bồi thường giải phóng mặt bằng, ví dụ như: hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác tuyên truyền, vận động, thông báo về kế hoạch triển khai dự án; đo đạc bản đồ, kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất; hỗ trợ thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, lập hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất theo quy định; hỗ trợ quy hoạch khu vực tái định cư và giao đất ở cho các trường hợp phải di chuyển chỗ ở mà không có chỗ ở nào khác và chưa được Nhà nước giao đất; tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật...

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

Trong những năm qua, khu vực kinh tế ngoài nhà nước được khuyến khích phát triển mạnh, thể hiện rõ nét qua việc ra đời của Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư với các quy định ngày càng thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia các hoạt động đầu tư. Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp- xây dựng sang lĩnh vực dịch vụ, phát triển bền vững cũng đang là xu thế, có tác động sâu rộng trong các hoạt động kinh tế, hoạt động đầu tư, đặc biệt trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ.

Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, hoạt động đầu tư cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro, đặc biệt đối với các dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch, có đặc thù là những dự án đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn dài, quá trình lập dự án và đi vào hoạt động chịu tác động của nhiều điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội như: vị trí, khí hậu, đất đai, môi trường, điều kiện hạ tầng, dân trí,... Chính vì vậy, việc hỗ trợ nhà đầu tư đối với các dự án đầu tư vào các khu du lịch là rất cần thiết, góp phần giúp nhà đầu tư giải quyết một số vấn đề khó khăn trong quá trình triển khai, khai thác dự án như mặt bằng sạch để đầu tư, hạ tầng giao thông, nước sạch,... Việc hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết khó khăn, thực hiện một số ưu đãi đầu tư sẽ giúp nhà đầu tư tiết kiệm thời gian triển khai dự án, giảm bớt chi phí đầu tư, tạo môi trường đầu tư của tỉnh hấp dẫn, có sức cạnh tranh trong thu hút đầu tư so với các tỉnh lân cận. Trên cơ sở đó, mở ra cơ hội thu hút được các nhà đầu tư tiềm năng đầu tư vào lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh, nhằm khai thác tốt hơn tiềm năng du lịch của tỉnh, tạo điểm nhấn về du lịch của tỉnh trong bản đồ du lịch Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở mục đích, quan điểm xây dựng chính sách, phân tích thực trạng, nguyên nhân và căn cứ vào khả năng nguồn lực của tỉnh, đề nghị xây dựng chính

sách hỗ trợ đầu tư các khu, điểm du lịch nghỉ dưỡng quy mô lớn nhằm tạo động lực, sức hấp dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Các chính sách sẽ tập trung vào hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để nhà đầu tư có thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

Những giải pháp này được xây dựng, cụ thể hóa bằng các chính sách và trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết thông qua. Sau khi được HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh sẽ xây dựng và ban hành quy định chi tiết để triển khai thực hiện nghị quyết trên địa bàn tỉnh (nếu cần); xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư hàng năm từ nguồn ngân sách của tỉnh; thành lập ban chỉ đạo gồm đại diện các cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương có liên quan để hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (hỗ trợ việc tiến hành thoả thuận giữa nhà đầu tư và người sử dụng đất; hỗ trợ việc thực hiện các thủ tục về chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất...); nhà nước hỗ trợ trực tiếp kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng cho nhà đầu tư; tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật...

III. Lấy ý kiến

Sau khi hoàn thành các bản dự thảo xây dựng nghị quyết, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ gửi xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị; các hội, hiệp hội doanh nghiệp; đăng tải dự thảo lên trang thông tin điện tử của tỉnh để tiếp thu lấy ý kiến của nhân dân; tổ chức các cuộc họp lấy ý kiến thống nhất các nội dung hỗ trợ do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối chủ trì; trình Thường trực UBND tỉnh, UBND tỉnh và Thường trực Tỉnh uỷ cho ý kiến trước khi trình các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra để trình HĐND tỉnh tại kỳ tháng 7/2019.

IV. Giám sát và đánh giá

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của chính sách khi được thông qua.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện chính sách.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

*** Bản điện tử:**

- VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Ngọc Chiên

Số: /BC- SKHĐT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025

1. Khái quát thực trạng phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang

Là tỉnh miền núi, Bắc Giang có nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp với hệ động, thực vật phong phú đa dạng. Dân cư các dân tộc ít người như Tày, Nùng, Cao Lan, Sán Chí... còn gìn giữ được nhiều phong tục, tập quán truyền thống, là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch. Trong những năm qua, bằng nhiều nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh, cơ cấu nền kinh tế đang chuyển dịch theo hướng tích cực. Trong ngành dịch vụ, các hoạt động liên quan đến du lịch có những bước chuyển biến tích cực, đa dạng, lượng khách du lịch đến tỉnh tăng. Trên địa bàn tỉnh đã bước đầu hình thành một số khu, điểm du lịch như: Du lịch sinh thái Suối Mỡ, Du lịch sinh thái - tâm linh Tây Yên Tử,...

Tuy nhiên, so với một số tỉnh trong khu vực, thời gian qua du lịch Bắc Giang hiện vẫn chậm phát triển, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch chưa tương xứng với tiềm năng; các sản phẩm, dịch vụ du lịch còn nghèo nàn; chưa xây dựng, hình thành được các sản phẩm du lịch đặc trưng; chưa hình thành được các khu du lịch, khu vui chơi giải trí quy mô lớn, hiện đại; các khu, điểm du lịch đang hoạt động quy mô còn nhỏ bé, trình độ quản lý yếu, chưa phát huy hết tiềm năng. Giá trị đóng góp của ngành du lịch vào nguồn thu ngân sách chưa tương xứng với tiềm năng.

Về cơ chế chính sách phát triển, trong hệ thống văn bản của trung ương cũng như của tỉnh hiện nay chưa có văn bản quy định riêng, cụ thể việc ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào các khu du lịch, xây dựng cơ sở lưu trú quy mô.

2. Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch và tình hình thực hiện giải phóng mặt bằng

Đối với Trung ương do hoạt động đầu tư trong lĩnh vực du lịch không nằm trong danh mục ưu tiên hỗ trợ đầu tư theo Luật đầu tư nên hiện nay các văn bản của Trung ương chưa có quy định cụ thể về hỗ trợ phát triển du lịch. Các dự án đầu tư phát triển du lịch chỉ được hỗ trợ theo các quy định áp dụng đối với các dự án đầu tư nói chung khi triển khai tại các địa bàn khó khăn theo quy định của Luật đầu tư 2014; Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật đầu tư; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP. Các hoạt động hỗ trợ chủ yếu bao gồm: ưu đãi đầu tư, ưu đãi về thuế, ưu đãi về đất đai,...

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó yêu cầu: Trước mắt, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các chính sách trực tiếp liên quan đến phát triển du lịch (ban hành

các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào du lịch, nhất là các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa có tiềm năng du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù; có chính sách phù hợp về thuê sử dụng đất và tiền thuê đất đối với các dự án du lịch có hệ số sử dụng đất cho xây dựng thấp và hạn chế về chiều cao. Khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm...).

Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt nam trong thời kỳ mới, trong đó giao: “Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bảo đảm môi trường thuận lợi, chủ động bố trí ngân sách, quỹ đất và triển khai các giải pháp phát triển du lịch; đề xuất áp dụng các cơ chế đặc thù về đất đai, nguồn vốn đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược để phát triển du lịch phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương”.

Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”. Trong đó có giải pháp tiếp tục đẩy mạnh các dòng sản phẩm du lịch chủ đạo như du lịch sinh thái, tập trung phát triển du lịch nghỉ dưỡng gắn với cảnh quan núi, hồ...

Khoản 2, điểm g khoản 4 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 75 Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 quy định: Tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch được hưởng mức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cao nhất khi Nhà nước ban hành, áp dụng các chính sách về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư. Nhà nước có chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư hình thành khu dịch vụ du lịch phức hợp, có quy mô lớn; hệ thống cửa hàng miễn thuế, trung tâm mua sắm phục vụ khách du lịch. UBND các cấp có nhiệm vụ, quyền hạn ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương.

Đối với tỉnh Bắc Giang, xác định phát triển du lịch là hướng đi quan trọng, bền vững, lâu dài góp phần chuyển đổi cơ cấu tăng trưởng, phát triển kinh tế- xã hội, trong những năm qua, để tăng cường công tác chỉ đạo phát triển du lịch, tỉnh đã ban hành một số Nghị quyết, kế hoạch phát triển du lịch như: Nghị quyết số 43-NQ/TU ngày 22/02/2011 của Tỉnh ủy về việc ban hành 5 Chương trình phát triển kinh tế- xã hội trọng tâm giai đoạn 2011-2015, Kế hoạch số 2624/KH-BCĐ về triển khai Chương trình phát triển Du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2011-2015; Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Tỉnh ủy ban hành chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 44-NQ/TU về phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 20/01/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Đề án Phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014 - 2020; Quyết định số 939/QĐ-UBND, ngày 27/12/2017 điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030...

Trong thực tế chỉ đạo quản lý về đầu tư, UBND tỉnh đã giao cho UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là vấn đề bồi thường GPMB của các nhà đầu tư, giúp các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Trong hai năm qua, UBND các huyện, thành phố đã tập trung hỗ trợ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án lớn như: Dự án Sân golf Yên Dũng, Dự án Trung tâm Logistic quốc tế thành phố Bắc Giang, Dự án Nhà máy nhiệt điện An Khánh – Bắc Giang; KCN Vân Trung, KCN Song Khê – Nội Hoàng (khu phía Bắc); Khu công nghiệp Hòa Phú... Việc hỗ trợ thực hiện công tác bồi thường GPMB đã được quan tâm chú trọng sau khi dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư; tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chính sách, pháp luật về đất đai; thực hiện công tác dân vận trong việc bồi thường giải phóng mặt bằng, tạo sự đồng thuận của nhân dân góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư. Công tác cấp giấy CNQSD đất được thực hiện kịp thời, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định, thực hiện chủ trương đề nghị nộp tiền thuê đất một lần đối với các dự án thương mại dịch vụ tại đô thị. Bên cạnh đó, UBND các huyện, thành phố cũng đã tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình giải phóng mặt bằng. Trong hai năm qua, UBND tỉnh đã thực hiện cho thuê đất đối với 113 dự án đầu tư với tổng diện tích 580,89 ha.

3. Hạn chế tồn tại và nguyên nhân

a) Hạn chế

Các nghị quyết, quyết định, kế hoạch về phát triển du lịch của tỉnh ban hành còn chung chung, chưa thể hiện rõ tính ưu tiên, hoạt động hỗ trợ, thu hút các hoạt động đầu tư phát triển du lịch để tạo ra cơ chế, động lực nhằm thu hút các nhà đầu tư vào các khu du lịch, xây dựng các cơ sở lưu trú giúp khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế sẵn có, xây dựng ngành du lịch phát triển mạnh, bền vững, tương xứng với tiềm năng và thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

Thực tế công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án vẫn còn gặp nhiều khó khăn, dẫn tới tiến độ thực hiện của nhiều dự án chậm.

b) Nguyên nhân

Các hoạt động đầu tư phát triển du lịch không nằm trong danh mục ưu tiên đầu tư theo Luật Đầu tư, do vậy chưa có văn bản quy định cụ thể để ưu tiên, hỗ trợ phát triển.

Theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai số 45/2013/QH13, các dự án khu, điểm du lịch, khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ mục đích kinh doanh không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất. Các dự án khu du lịch phức hợp (bao gồm cả nghỉ dưỡng, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí...) thường có quy mô diện tích lớn, nhà đầu tư phải tự thỏa thuận với người dân để giải phóng mặt bằng nên mất nhiều thời gian và khó thực hiện. Việc xác định rõ nguồn gốc đất khi bồi thường, GPMB còn gặp nhiều khó khăn.

Sự hỗ trợ của chính quyền đối với việc giải phóng mặt bằng của các doanh nghiệp có nơi còn chưa thật sự tích cực.

Phần lớn diện tích đất, diện tích mặt nước trong các dự án đầu tư khu du lịch đã bàn giao cho các hộ gia đình hoặc trở thành sinh kế chung cho cộng đồng dân cư trong khu vực nên công tác giải phóng mặt bằng, thỏa thuận với người dân trong việc giao đất cho nhà đầu tư còn gặp nhiều khó khăn.

4. Giải pháp khắc phục

Để khai thác tiềm năng, phát triển du lịch, nhất là du lịch nghỉ dưỡng, tỉnh cần xây dựng, ban hành một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, các cấp chính quyền cũng cần tích cực vào cuộc hỗ trợ nhà đầu tư, đặc biệt là hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng được nhanh, thuận lợi. Cấp có thẩm quyền có thể thành lập Ban chỉ đạo gồm đại diện các cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương có liên quan để hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (hỗ trợ việc tiến hành thỏa thuận giữa nhà đầu tư và người sử dụng đất; hỗ trợ việc thực hiện các thủ tục về chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất...); hỗ trợ trực tiếp kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng cho nhà đầu tư; ưu đãi cho nhà đầu tư khi đầu tư trên diện tích có tài sản cố định nhà nước đầu tư gắn liền với đất (giảm giá trị bán tài sản trên đất theo quyết định của cấp có thẩm quyền); tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật.

Việc ban hành, triển khai chính sách hỗ trợ sẽ tạo động lực quan trọng trong việc thu hút các nhà đầu tư đầu tư vào các khu du lịch, giúp khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế sẵn có, xây dựng ngành du lịch phát triển mạnh, bền vững, tương xứng với tiềm năng và thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX.

Bản điện tử:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Ngọc Chiên

Số: /2019/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

**ĐỀ CƯƠNG
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**Quy định cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn
tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày..... tháng ... năm 2019 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút
đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban
Văn hoá-Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến hết năm 2025, như sau:

Đối với các dự án đầu tư hình thành khu dịch vụ du lịch phức hợp có bao gồm khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới, khu dịch vụ nghỉ dưỡng, văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí thì được Nhà nước tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án đầu tư.

Điều kiện hỗ trợ phải là các dự án được chấp thuận đầu tư trên địa bàn tỉnh đến hết 31/12/2025, có quy mô vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng trở lên, diện tích sử dụng đất (không tính diện tích thuê dịch vụ môi trường rừng) từ 20ha trở lên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày.....và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội;
- Các Bộ: KH&ĐT, TN&MT, XD, TC;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND (tỉnh, UBND tỉnh);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- TT các huyện ủy, thành ủy;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo, Chuyên viên VP Tỉnh ủy, VP ĐDBQH tỉnh, VP HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh; Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH**Bùi Văn Hải**